

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----o0o-----

**HỢP ĐỒNG THUÊ XE Ô TÔ**

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2015;
  - Căn cứ vào nhu cầu của hai bên,
- Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2023, tại địa chỉ số....., chúng tôi gồm:

**BÊN CHO THUÊ:**

Họ và tên:

Sinh ngày:

CMND/CCCD số: ..... Ngày cấp: .../.../

Nơi cấp:

Nơi đăng ký HKTT:

Chỗ ở hiện tại:

Số tài khoản:

**KHOA TIN**  
**LAW FIRM**



*(Sau đây gọi tắt là “Bên A”)*

**BÊN THUÊ:**

Họ và tên:

Sinh ngày:

CMND/CCCD số: ..... Ngày cấp: .../.../

Nơi cấp:

Nơi đăng ký HKTT:

Chỗ ở hiện tại:

Số tài khoản:

*(Sau đây gọi tắt là “Bên B”)*

Bằng năng lực hành vi dân sự của mình, hai bên đi đến thống nhất và đồng ý thực hiện việc cho thuê xe ô tô với các thoả thuận sau:

## **ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG**

1. Bên A là chủ sở hữu chiếc xe ô tô mang biển số: .....theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số.....do Phòng cảnh sát giao thông .....cấp ngày..../...../.....đăng ký lần đầu ngày...../...../.....được mang tên:.....tại địa chỉ:.....

Bên A đồng ý cho thuê và Bên B đồng ý thuê 01 (một) chiếc xe ô tô được mô tả dưới đây:

- |                    |                |
|--------------------|----------------|
| - Loại xe:         | - Nhãn hiệu:   |
| - Số loại:         | - Màu sơn:     |
| - Số máy:          | - Số khung:    |
| - Biển số đăng ký: | - Số chỗ ngồi: |
| - Dung tích:       | - Tình trạng:  |

2. Thời gian thuê: Từ tháng.....năm 2023 đến tháng.....năm ....

Hết thời gian thuê, Bên B có nghĩa vụ giao lại xe và giấy tờ xe cho Bên A theo đúng tình trạng tại khoản 1 Điều này.

3. Bên A giao xe và giấy tờ xe bao gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy đăng kiểm xe, bảo hiểm xe cho Bên B vào giờ.....ngày..../...../.....tại địa điểm: .....

4. Mục đích thuê xe của Bên B: .....

## **ĐIỀU 2. GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

1. Giá thuê xe nêu tại Điều 1 là: .....

(*Bằng chữ:* .....

Đơn giá thuê là giá cố định trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng.

2. Hình thức thanh toán: chuyển khoản

3. Thời gian thanh toán: Ngay sau khi ký kết Hợp đồng, Bên B có trách nhiệm thanh toán 03 (ba) tháng tiền thuê xe/lần. Vào ngày mùng 10 của tháng đầu tiên trong kì thanh toán kế tiếp, Bên B có trách nhiệm thanh toán đầy đủ tiền thuê xe cho Bên A.

### **ĐIỀU 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

#### **1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:**

- a. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này, chiếc xe nói trên thuộc quyền sở hữu và quyền sử dụng hợp pháp của Bên A. Tình trạng: không cầm cố, thế chấp hoặc dùng để đảm bảo cho bất kỳ nghĩa vụ tài sản nào. Đồng thời Bên A cam kết xe không có tranh chấp, không bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.
- b. Bên A có trách nhiệm giao xe nêu tại Điều 1 Hợp đồng này cùng giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định xe, bảo hiểm xe cho Bên B theo đúng thời hạn, địa điểm theo quy định tại Điều 3 Hợp đồng này.
- c. Nhận lại tài sản thuê và các giấy tờ khi hết hạn Hợp đồng.
- d. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:**

- a. Thanh toán đủ số tiền thuê xe cho Bên A đúng thời hạn quy định theo Điều 2 Hợp đồng này.
- b. Sử dụng xe đúng mục đích theo thỏa thuận tại Hợp đồng.
- c. Bảo quản xe như tài sản của mình, không được thay đổi tình trạng của xe. Bằng mọi cách nỗ lực hạn chế những tai nạn, va chạm làm giảm khấu hao của xe.
- d. Không được cho người khác thuê lại xe nếu không được sự đồng ý của Bên A.
- e. Chịu toàn bộ chi phí về xe trong thời gian trong quá trình thuê. Trường hợp Bên B bị tai nạn hoặc làm hỏng xe thì có trách nhiệm thông báo ngay cho Bên A được biết và sửa chữa, phục hồi nguyên vẹn xe.
- f. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **ĐIỀU 4. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

1. Hết thời hạn thuê mà các bên không gia hạn thêm.
2. Một trong hai bên trở nên hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
3. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp Bên B có những hành vi sau:

- a. Không trả tiền thuê xe trong vòng 10 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán
  - b. Sử dụng tài sản thuê xe không đúng mục đích, công dụng của xe.
  - c. Làm tài sản bị hư hỏng.
  - d. Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại mà không được sự đồng ý của Bên A.
4. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp:
- a. Bên A giao không đúng theo mô tả xe tại Điều 1.
  - b. Chậm giao xe gây thiệt hại cho Bên B.

#### **ĐIỀU 5. CAM KẾT CHUNG**

1. Hai Bên cam kết nội dung thỏa thuận tại Hợp đồng này là sự thật. Tại thời điểm ký kết, hai bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.
2. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai Bên ký kết. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Hợp đồng này chỉ có giá trị khi được hai Bên lập thành văn bản.
3. Trước khi hết thời hạn hợp đồng 01 (một) tháng
4. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau. Trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.
5. Hai bên cam kết đã đọc và hiểu toàn bộ nội dung của Hợp đồng. Hợp đồng này được lập thành 03 (ba) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 (một) bản.

**BÊN BÁN (BÊN A)**

**BÊN MUA (BÊN B)**